

**Câu 1:** Bất kì ai cũng có quyền được bắt người trong những trường hợp nào dưới đây?

- A. Người đang chuẩn bị thực hiện hành vi phạm tội.
- B. Người có dấu hiệu thực hiện hành vi phạm tội.
- C. Người bị nghi ngờ phạm tội.
- D. Người phạm tội quả tang hoặc đang bị truy nã.

**Câu 2:** Ai trong số những người dưới đây có quyền ra lệnh khám chỗ ở của công dân?

- A. Những người làm nhiệm vụ điều tra.
- B. Những người bị mất tài sản cần phải kiểm tra, xác minh.
- C. Những người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
- D. Cán bộ, chiến sỹ công an.

**Câu 3:** Nhận định nào sau đây ĐÚNG

Khi có người .....là người đã thực hiện tội phạm mà xét thấy cần bắt ngay để người đó không trốn được

- A. Chính mắt trông thấy
- B. Chứng kiến nói lại
- C. Xác nhận đúng
- D. Tất cả đều sai

**Câu 4:** Quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân có nghĩa là không ai bị bắt, nếu không có quyết định của Tòa án, quyết định hoặc phê chuẩn của

- A. Thanh tra chính phủ.
- B. Viện kiểm sát.
- C. Cơ quan công an.
- D. Cơ quan điều tra.

**Câu 5:** Tự ý bắt và giam giữ người vì nghi ngờ không có căn cứ là vi phạm quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền được đảm bảo an toàn về tính mạng
- B. Quyền được tự do.
- C. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể.
- D. Quyền được đảm bảo an toàn cuộc sống.

**Câu 6:** Đi xe máy vượt đèn đỏ gây thương tích cho người khác là vi phạm quyền

- A. được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của công dân.
- B. bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.
- C. được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm của công dân.
- D. bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.

**Câu 7:** Trường hợp bắt người khẩn cấp tiến hành khi có căn cứ cho rằng người đó đang chuẩn bị

- A. thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng.
- B. thực hiện tội phạm nghiêm trọng
- C. thực hiện tội phạm ít nghiêm trọng.
- D. thực hiện tội phạm.

**Câu 8:** Khám chỗ ở đúng pháp luật là thực hiện khám trong trường hợp nào dưới đây?

- A. Cần tìm đồ vật quý.
- B. Có nghi ngờ tội phạm.
- C. Do một người chỉ dẫn.
- D. Do pháp luật quy định

**Câu 9:** Không ai được tự ý bắt và giam, giữ người là nói đến quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể
- B. Quyền được đảm bảo an toàn trong cuộc sống.
- C. Quyền được đảm bảo an toàn tính mạng.
- D. Quyền tự do cá nhân.

**Câu 10:** Pháp luật nghiêm cấm hành vi tự ý vào chỗ ở của người khác là nhằm mục đích nào dưới đây?

- A. Bảo đảm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.
- B. Bảo đảm quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.
- C. Bảo vệ quyền tự do cư trú của công dân.
- D. Bảo vệ quyền có nhà ở của công dân.

**Câu 11:** Giam giữ người quá thời hạn qui định là vi phạm quyền

- A. được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khoẻ của công dân.
- B. bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.
- C. được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm của công dân
- D. bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.

**Câu 12:** Nếu nhìn thấy một người trộm xe máy của người khác, em sẽ lựa chọn cách xử sự nào dưới đây cho đúng với quy định của pháp luật?

- A. Lờ đi, coi như không biết.
- B. Báo cho Uỷ ban nhân dân.
- C. Báo cơ quan công an.
- D. Hô to lên để người khác biết và đến bắt.

**Câu 13:** Chỗ ở của công dân được nhà nước và mọi người tôn trọng, không ai được tự ý vào chỗ ở của người khác nếu không được người đó

- A. chấp nhận.
- B. đồng ý.
- C. yêu cầu.
- D. cho phép.

**Câu 14:** Khi nào thì được xem tin nhắn trên điện thoại của bạn thân?

- A. Chỉ được xem nếu bạn đồng ý.
- B. Khi người lớn đồng ý thì có quyền xem.
- C. Đã là bạn thân thì có thể tự ý xem.
- D. Bạn đã đồng ý thì mình có thể xem hết cả các tin nhắn khác.

**Câu 15:** Nhân lúc L – chị của M đi vắng, M đã xem trộm tin nhắn trong điện thoại của L, vì cho rằng mình là em nên có quyền làm như vậy. Hành vi của M đã xâm phạm đến quyền nào dưới đây của L?

- A. Quyền được bảo đảm bí mật cá nhân.
- B. Quyền được giữ gìn tin tức, hình ảnh của cá nhân.
- C. Quyền được bảo đảm an toàn đời sống tinh thần của cá nhân.
- D. Quyền được đảm bảo an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín.

**Câu 16:** Cơ quan có thẩm quyền có quyền ra lệnh bắt người trong trường hợp nào dưới đây?

- A. Bắt người khi có căn cứ cho rằng người đó phạm tội.
- B. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.
- C. Bắt bị can, bị cáo để tạm giam trong trường hợp cần thiết.
- D. Bảo đảm quyền tự do đi lại của công dân.

**Câu 17:** Bắt người trong trường hợp nào dưới đây thì **không** vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân?

- A. Hai nhà hàng xóm to tiếng với nhau.
- B. Một người đang lấy trộm xe máy.

- C. Hai học sinh gây mất trật tự trong lớp học.
- D. Một người tung tin, bịa đặt nói xấu người khác.

**Câu 18:** Tung tin nói xấu làm mất uy tín của người khác là hành vi xâm phạm đến quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự và nhân phẩm.
- B. Quyền được bảo vệ uy tín.
- C. Quyền được đảm bảo an toàn về uy tín, thanh danh.
- D. Quyền nhân thân.

**Câu 19:** Vào một buổi sáng, 5 nữ sinh cùng trường THPT C đã đến nhà bạn M (học sinh lớp 12<sup>a5</sup> cùng trường) và gọi bạn M ra đường để nói chuyện rồi ra tay đánh dã man, gây thương tích nặng cho M. Hành vi đánh người của 5 nữ sinh trên đã xâm phạm tới quyền nào của M?

- A. Quyền được đảm bảo an toàn cá nhân.
- B. Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.
- C. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể.
- D. Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe.

**Câu 20:** Hành vi nào sau đây **không** vi phạm pháp luật về chỗ ở của công dân:

- A. bà mai nghi nhà bà T ăn trộm gà của nhà mình nên vào nhà bà T để tìm kiếm.
- B. người chồng nghi vợ lấy trộm tiền của mình nên đuổi vợ ra khỏi nhà.
- C. vào khám nhà ông A theo lệnh khám nhà của trưởng công an huyện.
- D. công an nghi có tội phạm nguy hiểm đang trốn trong nhà ông B nên đã vào lục soát.

**Câu 21:** Do có mâu thuẫn với một cán bộ của Ủy ban nhân dân huyện H, K đã viết bài phê phán sai sự thật về người cán bộ này. Hành vi của K đã xâm phạm đến quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền được bảo vệ uy tín.
- B. Quyền được đảm bảo về thanh danh.
- C. Quyền được giữ gìn hình ảnh cá nhân.
- D. Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự và nhân phẩm.

**Câu 22:** Khám chỗ ở của công dân trong trường hợp nào dưới đây là đúng pháp luật?

- A. Khi có nghi ngờ người phạm pháp đang lẩn trốn ở đó.
- B. Khi công an cần khám nhà để kiểm tra hộ khẩu.
- C. Khi được pháp luật cho phép và có quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- D. Khi công an cần khám nhà để tìm kiếm chứng cứ liên quan đến vụ án.

**Câu 23:** Các quyền tự do cơ bản của công dân được ghi nhận trong Hiến pháp và Luật qui định mối quan hệ cơ bản giữa

- |                                        |                            |
|----------------------------------------|----------------------------|
| A. Nhà nước với pháp luật.             | B. Nhà nước với công dân.  |
| C. Công dân với Nhà nước và pháp luật. | D. Công dân với pháp luật. |

**Câu 24:** Anh Q và anh P bắt được kẻ đang bị truy nã. Hai anh đang lúng túng không biết nên làm gì tiếp theo. Trong trường hợp này, em sẽ khuyên hai anh cách xử sự nào dưới đây cho phù hợp với quy định của pháp luật?

- |                                        |                               |
|----------------------------------------|-------------------------------|
| A. Mắng kẻ truy nã một hồi cho hả giận | B. Lập biên bản rồi thả ra.   |
| C. Đánh kẻ truy nã một trận cho sợ.    | D. Giải về UBND nơi gần nhất. |

**Câu 25:** Đánh người gây thương tích, làm tổn hại đến tính mạng và sức khỏe của người khác là hành vi xâm phạm đến quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.
- B. Quyền được đảm bảo an toàn tính mạng.

- C. Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của công dân.
- D. Quyền được đảm bảo an toàn sức khỏe.

**Câu 26:** Không ai được xâm phạm tới tính mạng, sức khỏe của người khác là nội dung quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở.
- B. Quyền được bảo đảm thư tín, điện thoại, điện tín.
- C. Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe.
- D. Quyền được đảm bảo an toàn về thân thể.

**Câu 27:** Chị K thuê căn phòng của bà M. Một lần chị K không có nhà, bà M đã mở khóa phòng để vào kiểm tra. Bà M có quyền tự ý vào phòng chị K khi chị K không có nhà hay không? Vì sao?

- A. Bà M có thể vào không cần nói với chị K vì bà chỉ xem không động vào tài sản của chị K.
- B. Bà M có thể vào rồi sau đó nói với chị K.
- C. Bà M không có quyền vì đây là chỗ ở của người khác.
- D. Bà M có quyền vào bất cứ khi nào vì đây là nhà của bà.

**Câu 28:** Không ai được xâm phạm tới danh dự và nhân phẩm của người khác là nội dung quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền nhân thân.
- B. Quyền được bảo đảm an toàn thanh danh của người khác.
- C. Quyền được pháp luật bảo hộ về uy tín.
- D. Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự và nhân phẩm.

**Câu 29:** Mọi hành vi xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của công dân đều vừa trái với đạo đức,

- A. vừa vi phạm chính sách.
- B. vừa vi phạm pháp luật.
- C. vừa trái với thực tiễn.
- D. vừa trái với chính trị.

**Câu 30:** Vì mâu thuẫn với nhau, N đã tung tin nói xấu về M lên Facebook. Hành vi của N vi phạm quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.
- B. Quyền bí mật đời tư.
- C. Quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín.
- D. Quyền được bảo đảm an toàn Facebook.

**Câu 31:** Việc kiểm soát thư tín, điện thoại, điện tín của cá nhân được thực hiện trong trường hợp pháp luật có quy định và phải có quyết định của

- A. Cơ quan công an xã, phường.
- B. Thủ trưởng cơ quan.
- C. Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- D. Cơ quan quân đội.

**Câu 32:** Đe dọa giết người là vi phạm quyền

- A. bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.
- B. được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của công dân.
- C. bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.
- D. được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm của công dân.

**Câu 33:** Quyền .....có ý nghĩa và vị trí quan trọng trong hệ thống các quyền công dân, là cơ sở, điều kiện để công dân tham gia chủ động và tích cực vào các hoạt động của Nhà nước và xã hội.

- A. bất khả xâm phạm về thân thể.
- B. bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín.

- C. tự do ngôn luận.
- D. bất khả xâm phạm về chỗ ở.

**Câu 34:** Quyền tự do cơ bản nào là cơ sở, là điều kiện để công dân tham gia tích cực vào các hoạt động của Nhà nước và xã hội?

- A. Quyền dân chủ trong đời sống xã hội.
- B. Quyền phát biểu ý kiến đóng góp xây dựng địa phương.
- C. Quyền tự do ngôn luận.
- D. Quyền đảm bảo an toàn bí mật thư tín, điện thoại.

**Câu 35:** Trực tiếp phát biểu ý kiến nhằm xây dựng cơ quan, trường học, địa phương mình cũng là cách thể hiện quyền tự do nào?

- A. Tranh Luận.
- B. Thảo luận.
- C. Góp ý.
- D. Ngôn luận.

**Câu 36:** Trong trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật thì ai trong những người dưới đây có quyền ra lệnh bắt và giam giữ người?

- A. Cán bộ, công chức đang thi hành công vụ.
- B. Những người có thẩm quyền thuộc Viện kiểm sát, Tòa án.
- C. Cán bộ các cơ quan công an.
- D. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp.

**Câu 37:** Đối với người phạm tội quả tang hoặc đang bị truy nã thì:

- A. Công an mới có quyền bắt.
- B. Ai cũng có quyền bắt.
- C. Cơ quan điều tra mới có quyền bắt.
- D. Người đủ 18 tuổi trở lên mới có quyền bắt.

**Câu 38:** Tự tiện bóc mở, thu giữ, tiêu hủy thư, điện tín của người khác là xâm phạm quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền bí mật đời tư
- B. Quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện tín.
- C. Quyền được đảm bảo an toàn nơi cư trú.
- D. Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở.

**Câu 39:** Pháp luật quy định quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân là nhằm mục đích nào dưới đây?

- A. Bảo đảm quyền tự do đi lại của công dân
- B. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.
- C. Bảo đảm an toàn về thân thể cho công dân.
- D. Ngăn chặn mọi hành vi bắt giữ người tùy tiện.

**Câu 40:** C và D cãi nhau, C đã dùng những lời lẽ xúc phạm D trước các bạn trong lớp. Hành vi của C đã xâm phạm

- A. Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.
- B. Quyền bất khả xâm phạm về đời tư.
- C. Quyền được pháp luật bảo vệ về uy tín cá nhân.
- D. Quyền bất khả xâm phạm về danh dự.

----- HẾT -----

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)

**Câu 1:** Ai trong số những người dưới đây có quyền ra lệnh khám chỗ ở của công dân?

- A. Cán bộ, chiến sỹ công an.
- B. Những người bị mất tài sản cần phải kiểm tra, xác minh.
- C. Những người làm nhiệm vụ điều tra.
- D. Những người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

**Câu 2:** Các quyền tự do cơ bản của công dân được ghi nhận trong Hiến pháp và Luật qui định mối quan hệ cơ bản giữa

- A. Nhà nước với công dân.
- B. Công dân với pháp luật.
- C. Công dân với Nhà nước và pháp luật.
- D. Nhà nước với pháp luật.

**Câu 3:** Cơ quan có thẩm quyền có quyền ra lệnh bắt người trong trường hợp nào dưới đây?

- A. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.
- B. Bắt người khi có căn cứ cho rằng người đó phạm tội.
- C. Bắt bị can, bị cáo để tạm giam trong trường hợp cần thiết.
- D. Bảo đảm quyền tự do đi lại của công dân.

**Câu 4:** Do có mâu thuẫn với một cán bộ của Ủy ban nhân dân huyện H, K đã viết bài phê phán sai sự thật về người cán bộ này. Hành vi của K đã xâm phạm đến quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền được đảm bảo về thanh danh.
- B. Quyền được bảo vệ uy tín.
- C. Quyền được giữ gìn hình ảnh cá nhân.
- D. Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự và nhân phẩm.

**Câu 5:** Vào một buổi sáng, 5 nữ sinh cùng trường THPT C đã đến nhà bạn M (học sinh lớp 12<sup>A5</sup> cùng trường) và gọi bạn M ra đường để nói chuyện rồi ra tay đánh dã man, gây thương tích nặng cho M. Hành vi đánh người của 5 nữ sinh trên đã xâm phạm tới quyền nào của M?

- A. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể.
- B. Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.
- C. Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe.
- D. Quyền được đảm bảo an toàn cá nhân.

**Câu 6:** Khám chỗ ở đúng pháp luật là thực hiện khám trong trường hợp nào dưới đây?

- A. Do pháp luật quy định
- B. Có nghi ngờ tội phạm.
- C. Cần tìm đồ vật quý.
- D. Do một người chỉ dẫn.

**Câu 7:** Không ai được tự ý bắt và giam, giữ người là nói đến quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền được đảm bảo an toàn trong cuộc sống.
- B. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể
- C. Quyền tự do cá nhân.
- D. Quyền được đảm bảo an toàn tính mạng.

**Câu 8:** Đánh người gây thương tích, làm tổn hại đến tính mạng và sức khỏe của người khác là hành vi xâm phạm đến quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.
- B. Quyền được đảm bảo an toàn sức khỏe.
- C. Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của công dân.
- D. Quyền được đảm bảo an toàn tính mạng.

**Câu 9:** Trực tiếp phát biểu ý kiến nhằm xây dựng cơ quan, trường học, địa phương mình cũng là cách thể hiện quyền tự do nào?

- A. Tranh Luận.
- B. Góp ý.
- C. Thảo luận.
- D. Ngôn luận.

**Câu 10:** Đe dọa giết người là vi phạm quyền

- A. bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.
- B. bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.
- C. được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm của công dân.
- D. được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của công dân.

**Câu 11:** Hành vi nào sau đây **không** vi phạm pháp luật về chỗ ở của công dân:

- A. vào khám nhà ông A theo lệnh khám nhà của trưởng công an huyện.
- B. người chồng nghi vợ lấy trộm tiền của mình nên đuổi vợ ra khỏi nhà.
- C. bà mai nghi nhà bà T ăn trộm gà của nhà mình nên vào nhà bà T để tìm kiếm.
- D. công an nghi có tội phạm nguy hiểm đang trốn trong nhà ông B nên đã vào lục soát.

**Câu 12:** Tự ý bắt và giam giữ người vì nghi ngờ không có căn cứ là vi phạm quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền được đảm bảo an toàn cuộc sống.
- B. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể.
- C. Quyền được đảm bảo an toàn về tính mạng
- D. Quyền được tự do.

**Câu 13:** Quyền .....có ý nghĩa và vị trí quan trọng trong hệ thống các quyền công dân, là cơ sở, điều kiện để công dân tham gia chủ động và tích cực vào các hoạt động của Nhà nước và xã hội.

- A. tự do ngôn luận.
- B. bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín.
- C. bất khả xâm phạm về thân thể.
- D. bất khả xâm phạm về chỗ ở.

**Câu 14:** Việc kiểm soát thư tín, điện thoại, điện tín của cá nhân được thực hiện trong trường hợp pháp luật có quy định và phải có quyết định của

- A. Thủ trưởng cơ quan.
- B. Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- C. Cơ quan công an xã, phường.
- D. Cơ quan quân đội.

**Câu 15:** Vì mâu thuẫn với nhau, N đã tung tin nói xấu về M lên Facebook. Hành vi của N vi phạm quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền được bảo đảm an toàn Facebook.
- B. Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.
- C. Quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín.
- D. Quyền bí mật đời tư.

**Câu 16:** Khám chỗ ở của công dân trong trường hợp nào dưới đây là đúng pháp luật?

- A. Khi công an cần khám nhà để kiểm tra hộ khẩu.
- B. Khi có nghi ngờ người phạm pháp đang lẩn trốn ở đó.
- C. Khi được pháp luật cho phép và có quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- D. Khi công an cần khám nhà để tìm kiếm chứng cứ liên quan đến vụ án.

**Câu 17:** Khi nào thì được xem tin nhắn trên điện thoại của bạn thân?

- A. Đã là bạn thân thì có thể tự ý xem.
- B. Chỉ được xem nếu bạn đồng ý.
- C. Khi người lớn đồng ý thì có quyền xem.
- D. Bạn đã đồng ý thì mình có thể xem hết cả các tin nhắn khác.

**Câu 18:** Nhân lúc L – chị của M đi vắng, M đã xem trộm tin nhắn trong điện thoại của L, vì cho rằng mình là em nên có quyền làm như vậy. Hành vi của M đã xâm phạm đến quyền nào dưới đây của L?

- A. Quyền được bảo đảm bí mật cá nhân.
- B. Quyền được giữ gìn tin tức, hình ảnh của cá nhân.
- C. Quyền được đảm bảo an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín.
- D. Quyền được bảo đảm an toàn đời sống tinh thần của cá nhân.

**Câu 19:** Không ai được xâm phạm tới danh dự và nhân phẩm của người khác là nội dung quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự và nhân phẩm.
- B. Quyền nhân thân.
- C. Quyền được bảo đảm an toàn thanh danh của người khác.
- D. Quyền được pháp luật bảo hộ về uy tín.

**Câu 20:** Giam giữ người quá thời hạn qui định là vi phạm quyền

- A. được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm của công dân
- B. được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của công dân.
- C. bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.
- D. bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.

**Câu 21:** Pháp luật nghiêm cấm hành vi tự ý vào chỗ ở của người khác là nhằm mục đích nào dưới đây?

- A. Bảo vệ quyền tự do cư trú của công dân.
- B. Bảo vệ quyền có nhà ở của công dân.
- C. Bảo đảm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.
- D. Bảo đảm quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.

**Câu 22:** Quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân có nghĩa là không ai bị bắt, nếu không có quyết định của Tòa án, quyết định hoặc phê chuẩn của

- |                         |                      |
|-------------------------|----------------------|
| A. Cơ quan công an.     | B. Cơ quan điều tra. |
| C. Thanh tra chính phủ. | D. Viện kiểm sát.    |

**Câu 23:** Tung tin nói xấu làm mất uy tín của người khác là hành vi xâm phạm đến quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền được bảo vệ uy tín.
- B. Quyền được đảm bảo an toàn về uy tín, thanh danh.
- C. Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự và nhân phẩm.
- D. Quyền nhân thân.

**Câu 24:** Trường hợp bắt người khẩn cấp tiến hành khi có căn cứ cho rằng người đó đang chuẩn bị

- |                                         |                                    |
|-----------------------------------------|------------------------------------|
| A. thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng. | B. thực hiện tội phạm nghiêm trọng |
| C. thực hiện tội phạm ít nghiêm trọng.  | D. thực hiện tội phạm.             |

**Câu 25:** Đối với người phạm tội quả tang hoặc đang bị truy nã thì:

- A. Công an mới có quyền bắt.
- B. Ai cũng có quyền bắt.
- C. Cơ quan điều tra mới có quyền bắt.

D. Người đủ 18 tuổi trở lên mới có quyền bắt.

**Câu 26:** C và D cãi nhau, C đã dùng những lời lẽ xúc phạm D trước các bạn trong lớp. Hành vi của C đã xâm phạm

- A. Quyền bất khả xâm phạm về đời tư.
- B. Quyền bất khả xâm phạm về danh dự.
- C. Quyền được pháp luật bảo vệ về uy tín cá nhân.
- D. Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.

**Câu 27:** Không ai được xâm phạm tới tính mạng, sức khỏe của người khác là nội dung quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe.
- B. Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở.
- C. Quyền được bảo đảm thư tín, điện thoại điện tín.
- D. Quyền được đảm bảo an toàn về thân thể.

**Câu 28:** Bắt người trong trường hợp nào dưới đây thì **không** vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân?

- A. Hai học sinh gây mất trật tự trong lớp học.
- B. Hai nhà hàng xóm to tiếng với nhau.
- C. Một người tung tin, bịa đặt nói xấu người khác.
- D. Một người đang lấy trộm xe máy.

**Câu 29:** Tự tiện bóc mở, thu giữ, tiêu hủy thư, điện tín của người khác là xâm phạm quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở.
- B. Quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện tín.
- C. Quyền bí mật đời tư
- D. Quyền được đảm bảo an toàn nơi cư trú.

**Câu 30:** Nhận định nào sau đây ĐÚNG

Khi có người .....là người đã thực hiện tội phạm mà xét thấy cần bắt ngay để người đó không trốn được

- |                         |                   |
|-------------------------|-------------------|
| A. Chính mắt trông thấy | B. Xác nhận đúng  |
| C. Chứng kiến nói lại   | D. Tất cả đều sai |

**Câu 31:** Nếu nhìn thấy một người trộm xe máy của người khác, em sẽ lựa chọn cách xử sự nào dưới đây cho đúng với quy định của pháp luật?

- |                                             |                             |
|---------------------------------------------|-----------------------------|
| A. Lò đi, coi như không biết.               | B. Báo cơ quan công an.     |
| C. hô to lên để người khác biết và đến bắt. | D. Báo cho Ủy ban nhân dân. |

**Câu 32:** Anh Q và anh P bắt được kẻ đang bị truy nã. Hai anh đang lúng túng không biết nên làm gì tiếp theo. Trong trường hợp này, em sẽ khuyên hai anh cách xử sự nào dưới đây cho phù hợp với quy định của pháp luật?

- |                                     |                                        |
|-------------------------------------|----------------------------------------|
| A. Đánh kẻ truy nã một trận cho sợ. | B. Mắng kẻ truy nã một hồi cho hả giận |
| C. Lập biên bản rồi thả ra.         | D. Giải về UBND nơi gần nhất.          |

**Câu 33:** Trong trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật thì ai trong những người dưới đây có quyền ra lệnh bắt và giam giữ người?

- A. Những người có thẩm quyền thuộc Viện kiểm sát, Tòa án.
- B. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp.
- C. Cán bộ, công chức đang thi hành công vụ.
- D. Cán bộ các cơ quan công an.

**Câu 34:** Bất kì ai cũng có quyền được bắt người trong những trường hợp nào dưới đây?

- A. Người đang chuẩn bị thực hiện hành vi phạm tội.
- B. Người bị nghi ngờ phạm tội.
- C. Người phạm tội quả tang hoặc đang bị truy nã.
- D. Người có dấu hiệu thực hiện hành vi phạm tội.

**Câu 35:** Quyền tự do cơ bản nào là cơ sở, là điều kiện để công dân tham gia tích cực vào các hoạt động của Nhà nước và xã hội?

- A. Quyền dân chủ trong đời sống xã hội.
- B. Quyền phát biểu ý kiến đóng góp xây dựng địa phương.
- C. Quyền tự do ngôn luận.
- D. Quyền đảm bảo an toàn bí mật thư tín, điện thoại.

**Câu 36:** Đi xe máy vượt đèn đỏ gây thương tích cho người khác là vi phạm quyền

- A. được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của công dân.
- B. bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.
- C. được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm của công dân.
- D. bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.

**Câu 37:** Mọi hành vi xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của công dân đều vừa trái với đạo đức,

- A. vừa trái với thực tiễn.
- B. vừa vi phạm pháp luật.
- C. vừa trái với chính trị.
- D. vừa vi phạm chính sách.

**Câu 38:** Chị K thuê căn phòng của bà M. Một lần chị K không có nhà, bà M đã mở khóa phòng để vào kiểm tra. Bà M có quyền tự ý vào phòng chị K khi chị K không có nhà hay không? Vì sao?

- A. Bà M có quyền vào bất cứ khi nào vì đây là nhà của bà.
- B. Bà M có thể vào rồi sau đó nói với chị K.
- C. Bà M có thể vào không cần nói với chị K vì bà chỉ xem không động vào tài sản của chị K.
- D. Bà M không có quyền vì đây là chỗ ở của người khác.

**Câu 39:** Pháp luật quy định quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân là nhằm mục đích nào dưới đây?

- A. Bảo đảm an toàn về thân thể cho công dân.
- B. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.
- C. Bảo đảm quyền tự do đi lại của công dân
- D. Ngăn chặn mọi hành vi bắt giữ người tùy tiện.

**Câu 40:** Chỗ ở của công dân được nhà nước và mọi người tôn trọng, không ai được tự ý vào chỗ ở của người khác nếu không được người đó

- A. chấp nhận.
- B. đồng ý.
- C. yêu cầu.
- D. cho phép.

----- HẾT -----  
(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)

**Câu 1:** Trường hợp bắt người khẩn cấp tiến hành khi có căn cứ cho rằng người đó đang chuẩn bị

- A. thực hiện tội phạm ít nghiêm trọng.                      B. thực hiện tội phạm nghiêm trọng  
C. thực hiện tội phạm.                                              D. thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng.

**Câu 2:** Đối với người phạm tội quả tang hoặc đang bị truy nã thì:

- A. Ai cũng có quyền bắt.  
B. Người đủ 18 tuổi trở lên mới có quyền bắt.  
C. Công an mới có quyền bắt.  
D. Cơ quan điều tra mới có quyền bắt.

**Câu 3:** Đi xe máy vượt đèn đỏ gây thương tích cho người khác là vi phạm quyền

- A. được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của công dân.  
B. bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.  
C. được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm của công dân.  
D. bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.

**Câu 4:** Trục tiếp phát biểu ý kiến nhằm xây dựng cơ quan, trường học, địa phương mình cũng là cách thể hiện quyền tự do nào?

- A. Ngôn luận.                      B. Tranh Luận.                      C. Góp ý.                      D. Thảo luận.

**Câu 5:** Quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân có nghĩa là không ai bị bắt, nếu không có quyết định của Tòa án, quyết định hoặc phê chuẩn của

- A. Cơ quan công an.                                              B. Viện kiểm sát.  
C. Thanh tra chính phủ.                                              D. Cơ quan điều tra.

**Câu 6:** Đe dọa giết người là vi phạm quyền

- A. bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.  
B. bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.  
C. được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm của công dân.  
D. được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của công dân.

**Câu 7:** Đánh người gây thương tích, làm tổn hại đến tính mạng và sức khỏe của người khác là hành vi xâm phạm đến quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền được đảm bảo an toàn tính mạng.  
B. Quyền được đảm bảo an toàn sức khỏe.  
C. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.  
D. Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của công dân.

**Câu 8:** Quyền .....có ý nghĩa và vị trí quan trọng trong hệ thống các quyền công dân, là cơ sở, điều kiện để công dân tham gia chủ động và tích cực vào các hoạt động của Nhà nước và xã hội.

- A. tự do ngôn luận.  
B. bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín.  
C. bất khả xâm phạm về thân thể.  
D. bất khả xâm phạm về chỗ ở.

**Câu 9:** Anh Q và anh P bắt được kẻ đang bị truy nã. Hai anh đang lúng túng không biết nên làm gì tiếp theo. Trong trường hợp này, em sẽ khuyên hai anh cách xử sự nào dưới đây cho phù hợp với quy định của pháp luật?

- A. Mắng kẻ truy nã một hồi cho hả giận
- B. Lập biên bản rồi thả ra.
- C. Giải về UBND nơi gần nhất.
- D. Đánh kẻ truy nã một trận cho sợ.

**Câu 10:** Tự ý bắt và giam giữ người vì nghi ngờ không có căn cứ là vi phạm quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể.
- B. Quyền được đảm bảo an toàn cuộc sống.
- C. Quyền được đảm bảo an toàn về tính mạng
- D. Quyền được tự do.

**Câu 11:** Tung tin nói xấu làm mất uy tín của người khác là hành vi xâm phạm đến quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền được bảo vệ uy tín.
- B. Quyền được đảm bảo an toàn về uy tín, thanh danh.
- C. Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự và nhân phẩm.
- D. Quyền nhân thân.

**Câu 12:** Vì mâu thuẫn với nhau, N đã tung tin nói xấu về M lên Facebook. Hành vi của N vi phạm quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền được bảo đảm an toàn Facebook.
- B. Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.
- C. Quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín.
- D. Quyền bí mật đời tư.

**Câu 13:** Việc kiểm soát thư tín, điện thoại, điện tín của cá nhân được thực hiện trong trường hợp pháp luật có quy định và phải có quyết định của

- A. Thủ trưởng cơ quan.
- B. Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- C. Cơ quan công an xã, phường.
- D. Cơ quan quân đội.

**Câu 14:** Chỗ ở của công dân được nhà nước và mọi người tôn trọng, không ai được tự ý vào chỗ ở của người khác nếu không được người đó

- A. đồng ý.
- B. yêu cầu.
- C. chấp nhận.
- D. cho phép.

**Câu 15:** Không ai được tự ý bắt và giam, giữ người là nói đến quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền được đảm bảo an toàn trong cuộc sống.
- B. Quyền tự do cá nhân.
- C. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể
- D. Quyền được đảm bảo an toàn tính mạng.

**Câu 16:** Pháp luật quy định quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân là nhằm mục đích nào dưới đây?

- A. Bảo đảm an toàn về thân thể cho công dân.
- B. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.
- C. Bảo đảm quyền tự do đi lại của công dân
- D. Ngăn chặn mọi hành vi bắt giữ người tùy tiện.

**Câu 17:** Giam giữ người quá thời hạn qui định là vi phạm quyền

- A. được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm của công dân
- B. bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.
- C. được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của công dân.
- D. bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.

**Câu 18:** Không ai được xâm phạm tới danh dự và nhân phẩm của người khác là nội dung quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền nhân thân.
- B. Quyền được pháp luật bảo hộ về uy tín.
- C. Quyền được bảo đảm an toàn thanh danh của người khác.
- D. Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự và nhân phẩm.

**Câu 19:** Pháp luật nghiêm cấm hành vi tự ý vào chỗ ở của người khác là nhằm mục đích nào dưới đây?

- A. Bảo vệ quyền tự do cư trú của công dân.
- B. Bảo vệ quyền có nhà ở của công dân.
- C. Bảo đảm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.
- D. Bảo đảm quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.

**Câu 20:** C và D cãi nhau, C đã dùng những lời lẽ xúc phạm D trước các bạn trong lớp. Hành vi của C đã xâm phạm

- A. Quyền bất khả xâm phạm về đời tư.
- B. Quyền bất khả xâm phạm về danh dự.
- C. Quyền được pháp luật bảo vệ về uy tín cá nhân.
- D. Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.

**Câu 21:** Vào một buổi sáng, 5 nữ sinh cùng trường THPT C đã đến nhà bạn M (học sinh lớp 12<sup>a5</sup> cùng trường) và gọi bạn M ra đường để nói chuyện rồi ra tay đánh dã man, gây thương tích nặng cho M. Hành vi đánh người của 5 nữ sinh trên đã xâm phạm tới quyền nào của M?

- A. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể.
- B. Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.
- C. Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe.
- D. Quyền được đảm bảo an toàn cá nhân.

**Câu 22:** Bất kì ai cũng có quyền được bắt người trong những trường hợp nào dưới đây?

- A. Người đang chuẩn bị thực hiện hành vi phạm tội.
- B. Người có dấu hiệu thực hiện hành vi phạm tội.
- C. Người phạm tội quả tang hoặc đang bị truy nã.
- D. Người bị nghi ngờ phạm tội.

**Câu 23:** Khám chỗ ở đúng pháp luật là thực hiện khám trong trường hợp nào dưới đây?

- A. Có nghi ngờ tội phạm.
- B. Do pháp luật quy định
- C. Do một người chỉ dẫn.
- D. Cần tìm đồ vật quý.

**Câu 24:** Ai trong số những người dưới đây có quyền ra lệnh khám chỗ ở của công dân?

- A. Những người bị mất tài sản cần phải kiểm tra, xác minh.
- B. Cán bộ, chiến sỹ công an.
- C. Những người làm nhiệm vụ điều tra.
- D. Những người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

**Câu 25:** Tự tiện bóc mở, thu giữ, tiêu hủy thư, điện tín của người khác là xâm phạm quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền được đảm bảo an toàn nơi cư trú.
- B. Quyền bí mật đời tư
- C. Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở.
- D. Quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện tín.

**Câu 26:** Các quyền tự do cơ bản của công dân được ghi nhận trong Hiến pháp và Luật qui định mối quan hệ cơ bản giữa

- A. Công dân với Nhà nước và pháp luật.
- B. Nhà nước với pháp luật.
- C. Nhà nước với công dân.
- D. Công dân với pháp luật.

**Câu 27:** Bất người trong trường hợp nào dưới đây thì **không** vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân?

- A. Hai học sinh gây mất trật tự trong lớp học.
- B. Hai nhà hàng xóm to tiếng với nhau.
- C. Một người tung tin, bịa đặt nói xấu người khác.
- D. Một người đang lấy trộm xe máy.

**Câu 28:** Do có mâu thuẫn với một cán bộ của Ủy ban nhân dân huyện H, K đã viết bài phê phán sai sự thật về người cán bộ này. Hành vi của K đã xâm phạm đến quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền được giữ gìn hình ảnh cá nhân.
- B. Quyền được đảm bảo về thanh danh.
- C. Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự và nhân phẩm.
- D. Quyền được bảo vệ uy tín.

**Câu 29:** Nhận định nào sau đây ĐÚNG

Khi có người .....là người đã thực hiện tội phạm mà xét thấy cần bắt ngay để người đó không trốn được

- A. Chính mắt trông thấy
- B. Xác nhận đúng
- C. Chứng kiến nói lại
- D. Tất cả đều sai

**Câu 30:** Nếu nhìn thấy một người trộm xe máy của người khác, em sẽ lựa chọn cách xử sự nào dưới đây cho đúng với quy định của pháp luật?

- A. Lờ đi, coi như không biết.
- B. Báo cơ quan công an.
- C. hô to lên để người khác biết và đến bắt.
- D. Báo cho Ủy ban nhân dân.

**Câu 31:** Khi nào thì được xem tin nhắn trên điện thoại của bạn thân?

- A. Đã là bạn thân thì có thể tự ý xem.
- B. Chỉ được xem nếu bạn đồng ý.
- C. Bạn đã đồng ý thì mình có thể xem hết cả các tin nhắn khác.
- D. Khi người lớn đồng ý thì có quyền xem.

**Câu 32:** Khám chỗ ở của công dân trong trường hợp nào dưới đây là đúng pháp luật?

- A. Khi có nghi ngờ người phạm pháp đang lẩn trốn ở đó.
- B. Khi công an cần khám nhà để kiểm tra hộ khẩu.
- C. Khi được pháp luật cho phép và có quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- D. Khi công an cần khám nhà để tìm kiếm chứng cứ liên quan đến vụ án.

**Câu 33:** Nhân lúc L – chị của M đi vắng, M đã xem trộm tin nhắn trong điện thoại của L, vì cho rằng mình là em nên có quyền làm như vậy. Hành vi của M đã xâm phạm đến quyền nào dưới đây của L?

- A. Quyền được giữ gìn tin tức, hình ảnh của cá nhân.
- B. Quyền được đảm bảo an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín.
- C. Quyền được bảo đảm an toàn đời sống tinh thần của cá nhân.
- D. Quyền được bảo đảm bí mật cá nhân.

**Câu 34:** Quyền tự do cơ bản nào là cơ sở, là điều kiện để công dân tham gia tích cực vào các hoạt động của Nhà nước và xã hội?

- A. Quyền dân chủ trong đời sống xã hội.
- B. Quyền tự do ngôn luận.
- C. Quyền phát biểu ý kiến đóng góp xây dựng địa phương.
- D. Quyền đảm bảo an toàn bí mật thư tín, điện thoại.

**Câu 35:** Cơ quan có thẩm quyền có quyền ra lệnh bắt người trong trường hợp nào dưới đây?

- A. Bắt người khi có căn cứ cho rằng người đó phạm tội.
- B. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.
- C. Bắt bị can, bị cáo để tạm giam trong trường hợp cần thiết.
- D. Bảo đảm quyền tự do đi lại của công dân.

**Câu 36:** Trong trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật thì ai trong những người dưới đây có quyền ra lệnh bắt và giam giữ người?

- A. Những người có thẩm quyền thuộc Viện kiểm sát, Tòa án.
- B. Cán bộ, công chức đang thi hành công vụ.
- C. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp.
- D. Cán bộ các cơ quan công an.

**Câu 37:** Chị K thuê căn phòng của bà M. Một lần chị K không có nhà, bà M đã mở khóa phòng để vào kiểm tra. Bà M có quyền tự ý vào phòng chị K khi chị K không có nhà hay không? Vì sao?

- A. Bà M có quyền vào bất cứ khi nào vì đây là nhà của bà.
- B. Bà M có thể vào rồi sau đó nói với chị K.
- C. Bà M có thể vào không cần nói với chị K vì bà chỉ xem không động vào tài sản của chị K.
- D. Bà M không có quyền vì đây là chỗ ở của người khác.

**Câu 38:** Hành vi nào sau đây **không** vi phạm pháp luật về chỗ ở của công dân:

- A. người chồng nghi vợ lấy trộm tiền của mình nên đuổi vợ ra khỏi nhà.
- B. vào khám nhà ông A theo lệnh khám nhà của trưởng công an huyện.
- C. bà mai nghi nhà bà T ăn trộm gà của nhà mình nên vào nhà bà T để tìm kiếm.
- D. công an nghi có tội phạm nguy hiểm đang trốn trong nhà ông B nên đã vào lục soát.

**Câu 39:** Mọi hành vi xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của công dân đều vừa trái với đạo đức,

- A. vừa trái với thực tiễn.
- B. vừa vi phạm pháp luật.
- C. vừa trái với chính trị.
- D. vừa vi phạm chính sách.

**Câu 40:** Không ai được xâm phạm tới tính mạng, sức khỏe của người khác là nội dung quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe.
- B. Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở.
- C. Quyền được bảo đảm thư tín, điện thoại điện tín.
- D. Quyền được đảm bảo an toàn về thân thể.

----- HẾT -----

*(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)*

**Câu 1:** Tung tin nói xấu làm mất uy tín của người khác là hành vi xâm phạm đến quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền nhân thân.
- B. Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự và nhân phẩm.
- C. Quyền được bảo vệ uy tín.
- D. Quyền được đảm bảo an toàn về uy tín, thanh danh.

**Câu 2:** Bắt người trong trường hợp nào dưới đây thì **không** vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân?

- A. Hai học sinh gây mất trật tự trong lớp học.
- B. Hai nhà hàng xóm to tiếng với nhau.
- C. Một người tung tin, bịa đặt nói xấu người khác.
- D. Một người đang lấy trộm xe máy.

**Câu 3:** Quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân có nghĩa là không ai bị bắt, nếu không có quyết định của Tòa án, quyết định hoặc phê chuẩn của

- A. Viện kiểm sát.
- B. Cơ quan công an.
- C. Thanh tra chính phủ.
- D. Cơ quan điều tra.

**Câu 4:** Bất kì ai cũng có quyền được bắt người trong những trường hợp nào dưới đây?

- A. Người phạm tội quả tang hoặc đang bị truy nã.
- B. Người đang chuẩn bị thực hiện hành vi phạm tội.
- C. Người bị nghi ngờ phạm tội.
- D. Người có dấu hiệu thực hiện hành vi phạm tội.

**Câu 5:** Cơ quan có thẩm quyền có quyền ra lệnh bắt người trong trường hợp nào dưới đây?

- A. Bắt bị can, bị cáo để tạm giam trong trường hợp cần thiết.
- B. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.
- C. Bảo đảm quyền tự do đi lại của công dân.
- D. Bắt người khi có căn cứ cho rằng người đó phạm tội.

**Câu 6:** Tự ý bắt và giam giữ người vì nghi ngờ không có căn cứ là vi phạm quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền được tự do.
- B. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể.
- C. Quyền được đảm bảo an toàn về tính mạng
- D. Quyền được đảm bảo an toàn cuộc sống.

**Câu 7:** Không ai được xâm phạm tới danh dự và nhân phẩm của người khác là nội dung quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền được pháp luật bảo hộ về uy tín.
- B. Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự và nhân phẩm.
- C. Quyền nhân thân.
- D. Quyền được bảo đảm an toàn thanh danh của người khác.

**Câu 8:** Pháp luật nghiêm cấm hành vi tự ý vào chỗ ở của người khác là nhằm mục đích nào dưới đây?

- A. Bảo vệ quyền có nhà ở của công dân.
- B. Bảo vệ quyền tự do cư trú của công dân.
- C. Bảo đảm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.
- D. Bảo đảm quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.

**Câu 9:** Nếu nhìn thấy một người trộm xe máy của người khác, em sẽ lựa chọn cách xử sự nào dưới đây cho đúng với quy định của pháp luật?

- A. Lờ đi, coi như không biết.
- B. Báo cơ quan công an.
- C. Hô to lên để người khác biết và đến bắt.
- D. Báo cho Ủy ban nhân dân.

**Câu 10:** Đe dọa giết người là vi phạm quyền

- A. bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.
- B. bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.
- C. được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của công dân.
- D. được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm của công dân.

**Câu 11:** Vì mâu thuẫn với nhau, N đã tung tin nói xấu về M lên Facebook. Hành vi của N vi phạm quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền được bảo đảm an toàn Facebook.
- B. Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.
- C. Quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín.
- D. Quyền bí mật đời tư.

**Câu 12:** Trường hợp bắt người khẩn cấp tiến hành khi có căn cứ cho rằng người đó đang chuẩn bị

- A. thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng.
- B. thực hiện tội phạm nghiêm trọng
- C. thực hiện tội phạm ít nghiêm trọng.
- D. thực hiện tội phạm.

**Câu 13:** Quyền .....có ý nghĩa và vị trí quan trọng trong hệ thống các quyền công dân, là cơ sở, điều kiện để công dân tham gia chủ động và tích cực vào các hoạt động của Nhà nước và xã hội.

- A. bất khả xâm phạm về thân thể.
- B. bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín.
- C. tự do ngôn luận.
- D. bất khả xâm phạm về chỗ ở.

**Câu 14:** Khi nào thì được xem tin nhắn trên điện thoại của bạn thân?

- A. Khi người lớn đồng ý thì có quyền xem.
- B. Bạn đã đồng ý thì mình có thể xem hết cả các tin nhắn khác.
- C. Chỉ được xem nếu bạn đồng ý.
- D. Đã là bạn thân thì có thể tự ý xem.

**Câu 15:** Pháp luật quy định quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân là nhằm mục đích nào dưới đây?

- A. Ngăn chặn mọi hành vi bắt giữ người tùy tiện.
- B. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.
- C. Bảo đảm quyền tự do đi lại của công dân
- D. Bảo đảm an toàn về thân thể cho công dân.

**Câu 16:** Giam giữ người quá thời hạn qui định là vi phạm quyền

- A. được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm của công dân
- B. bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.
- C. được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của công dân.

**D.** bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.

**Câu 17:** Nhân lúc L – chị của M đi vắng, M đã xem trộm tin nhắn trong điện thoại của L, vì cho rằng mình là em nên có quyền làm như vậy. Hành vi của M đã xâm phạm đến quyền nào dưới đây của L?

- A.** Quyền được bảo đảm bí mật cá nhân.
- B.** Quyền được giữ gìn tin tức, hình ảnh của cá nhân.
- C.** Quyền được bảo đảm an toàn đời sống tinh thần của cá nhân.
- D.** Quyền được đảm bảo an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín.

**Câu 18:** Do có mâu thuẫn với một cán bộ của Ủy ban nhân dân huyện H, K đã viết bài phê phán sai sự thật về người cán bộ này. Hành vi của K đã xâm phạm đến quyền nào dưới đây của công dân?

- A.** Quyền được bảo vệ uy tín.
- B.** Quyền được giữ gìn hình ảnh cá nhân.
- C.** Quyền được đảm bảo về thanh danh.
- D.** Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự và nhân phẩm.

**Câu 19:** C và D cãi nhau, C đã dùng những lời lẽ xúc phạm D trước các bạn trong lớp. Hành vi của C đã xâm phạm

- A.** Quyền bất khả xâm phạm về đời tư.
- B.** Quyền bất khả xâm phạm về danh dự.
- C.** Quyền được pháp luật bảo vệ về uy tín cá nhân.
- D.** Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.

**Câu 20:** Tự tiện bóc mở, thu giữ, tiêu hủy thư, điện tín của người khác là xâm phạm quyền nào dưới đây của công dân?

- A.** Quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện tín.
- B.** Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở.
- C.** Quyền được đảm bảo an toàn nơi cư trú.
- D.** Quyền bí mật đời tư

**Câu 21:** Không ai được tự ý bắt và giam, giữ người là nói đến quyền nào dưới đây của công dân?

- A.** Quyền được đảm bảo an toàn tính mạng.
- B.** Quyền bất khả xâm phạm về thân thể
- C.** Quyền tự do cá nhân.
- D.** Quyền được đảm bảo an toàn trong cuộc sống.

**Câu 22:** Khám chỗ ở đúng pháp luật là thực hiện khám trong trường hợp nào dưới đây?

- A.** Có nghi ngờ tội phạm.
- B.** Do một người chỉ dẫn.
- C.** Do pháp luật quy định
- D.** Cần tìm đồ vật quý.

**Câu 23:** Chị K thuê căn phòng của bà M. Một lần chị K không có nhà, bà M đã mở khóa phòng để vào kiểm tra. Bà M có quyền tự ý vào phòng chị K khi chị K không có nhà hay không? Vì sao?

- A.** Bà M có quyền vào bất cứ khi nào vì đây là nhà của bà.
- B.** Bà M có thể vào rồi sau đó nói với chị K.
- C.** Bà M có thể vào không cần nói với chị K vì bà chỉ xem không động vào tài sản của chị K.
- D.** Bà M không có quyền vì đây là chỗ ở của người khác.

**Câu 24:** Khám chỗ ở của công dân trong trường hợp nào dưới đây là đúng pháp luật?

- A.** Khi công an cần khám nhà để kiểm tra hộ khẩu.

- B. Khi có nghi ngờ người phạm pháp đang lẩn trốn ở đó.
- C. Khi công an cần khám nhà để tìm kiếm chứng cứ liên quan đến vụ án.
- D. Khi được pháp luật cho phép và có quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

**Câu 25:** Mọi hành vi xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của công dân đều vừa trái với đạo đức,

- A. vừa vi phạm chính sách.
- B. vừa trái với thực tiễn.
- C. vừa vi phạm pháp luật.
- D. vừa trái với chính trị.

**Câu 26:** Đối với người phạm tội quả tang hoặc đang bị truy nã thì:

- A. Công an mới có quyền bắt.
- B. Cơ quan điều tra mới có quyền bắt.
- C. Ai cũng có quyền bắt.
- D. Người đủ 18 tuổi trở lên mới có quyền bắt.

**Câu 27:** Không ai được xâm phạm tới tính mạng, sức khỏe của người khác là nội dung quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe.
- B. Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở.
- C. Quyền được bảo đảm thư tín, điện thoại điện tín.
- D. Quyền được đảm bảo an toàn về thân thể.

**Câu 28:** Đi xe máy vượt đèn đỏ gây thương tích cho người khác là vi phạm quyền

- A. bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.
- B. bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.
- C. được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của công dân.
- D. được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm của công dân.

**Câu 29:** Ai trong số những người dưới đây có quyền ra lệnh khám chỗ ở của công dân?

- A. Những người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
- B. Những người làm nhiệm vụ điều tra.
- C. Cán bộ, chiến sỹ công an.
- D. Những người bị mất tài sản cần phải kiểm tra, xác minh.

**Câu 30:** Các quyền tự do cơ bản của công dân được ghi nhận trong Hiến pháp và Luật qui định mối quan hệ cơ bản giữa

- A. Nhà nước với pháp luật.
- B. Nhà nước với công dân.
- C. Công dân với Nhà nước và pháp luật.
- D. Công dân với pháp luật.

**Câu 31:** Anh Q và anh P bắt được kẻ đang bị truy nã. Hai anh đang lúng túng không biết nên làm gì tiếp theo. Trong trường hợp này, em sẽ khuyên hai anh cách xử sự nào dưới đây cho phù hợp với quy định của pháp luật?

- A. Giải về UBND nơi gần nhất.
- B. Đánh kẻ truy nã một trận cho sợ.
- C. Mắng kẻ truy nã một hồi cho hả giận.
- D. Lập biên bản rồi thả ra.

**Câu 32:** Đánh người gây thương tích, làm tổn hại đến tính mạng và sức khỏe của người khác là hành vi xâm phạm đến quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.
- B. Quyền được đảm bảo an toàn sức khỏe.
- C. Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của công dân.
- D. Quyền được đảm bảo an toàn tính mạng.

**Câu 33:** Quyền tự do cơ bản nào là cơ sở, là điều kiện để công dân tham gia tích cực vào các hoạt động của Nhà nước và xã hội?

- A. Quyền tự do ngôn luận.
- B. Quyền dân chủ trong đời sống xã hội.
- C. Quyền phát biểu ý kiến đóng góp xây dựng địa phương.
- D. Quyền đảm bảo an toàn bí mật thư tín, điện thoại.

**Câu 34:** Việc kiểm soát thư tín, điện thoại, điện tín của cá nhân được thực hiện trong trường hợp pháp luật có quy định và phải có quyết định của

- A. Cơ quan công an xã, phường.
- B. Cơ quan quân đội.
- C. Thủ trưởng cơ quan.
- D. Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

**Câu 35:** Trong trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật thì ai trong những người dưới đây có quyền ra lệnh bắt và giam giữ người?

- A. Những người có thẩm quyền thuộc Viện kiểm sát, Tòa án.
- B. Cán bộ, công chức đang thi hành công vụ.
- C. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp.
- D. Cán bộ các cơ quan công an.

**Câu 36:** Nhận định nào sau đây ĐÚNG

Khi có người .....là người đã thực hiện tội phạm mà xét thấy cần bắt ngay để người đó không trốn được

- A. Tất cả đều sai
- B. Chứng kiến nói lại
- C. Xác nhận đúng
- D. Chính mắt trông thấy

**Câu 37:** Chỗ ở của công dân được nhà nước và mọi người tôn trọng, không ai được tự ý vào chỗ ở của người khác nếu không được người đó

- A. cho phép.
- B. chấp nhận.
- C. yêu cầu.
- D. đồng ý.

**Câu 38:** Vào một buổi sáng, 5 nữ sinh cùng trường THPT C đã đến nhà bạn M (học sinh lớp 12<sup>5</sup> cùng trường) và gọi bạn M ra đường để nói chuyện rồi ra tay đánh dã man, gây thương tích nặng cho M. Hành vi đánh người của 5 nữ sinh trên đã xâm phạm tới quyền nào của M?

- A. Quyền được đảm bảo an toàn cá nhân.
- B. Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe.
- C. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể.
- D. Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.

**Câu 39:** Hành vi nào sau đây **không** vi phạm pháp luật về chỗ ở của công dân:

- A. người chồng nghi vợ lấy trộm tiền của mình nên đuổi vợ ra khỏi nhà.
- B. vào khám nhà ông A theo lệnh khám nhà của trưởng công an huyện.
- C. bà mai nghi nhà bà T ăn trộm gà của nhà mình nên vào nhà bà T để tìm kiếm.
- D. công an nghi có tội phạm nguy hiểm đang trốn trong nhà ông B nên đã vào lục soát.

**Câu 40:** Trực tiếp phát biểu ý kiến nhằm xây dựng cơ quan, trường học, địa phương mình cũng là cách thể hiện quyền tự do nào?

- A. Tranh Luận.
- B. Ngôn luận.
- C. Thảo luận.
- D. Góp ý.

----- HẾT -----

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)

| mamon | made | cautron | dapan | mamon | made | cautron | dapan | mamon |
|-------|------|---------|-------|-------|------|---------|-------|-------|
| GDCD  | 125  | 1       | D     | GDCD  | 126  | 1       | D     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 2       | C     | GDCD  | 126  | 2       | A     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 3       | A     | GDCD  | 126  | 3       | B     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 4       | B     | GDCD  | 126  | 4       | D     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 5       | C     | GDCD  | 126  | 5       | C     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 6       | A     | GDCD  | 126  | 6       | A     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 7       | A     | GDCD  | 126  | 7       | B     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 8       | D     | GDCD  | 126  | 8       | C     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 9       | A     | GDCD  | 126  | 9       | D     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 10      | A     | GDCD  | 126  | 10      | D     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 11      | B     | GDCD  | 126  | 11      | A     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 12      | D     | GDCD  | 126  | 12      | B     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 13      | B     | GDCD  | 126  | 13      | A     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 14      | A     | GDCD  | 126  | 14      | B     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 15      | D     | GDCD  | 126  | 15      | B     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 16      | A     | GDCD  | 126  | 16      | C     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 17      | B     | GDCD  | 126  | 17      | B     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 18      | A     | GDCD  | 126  | 18      | C     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 19      | D     | GDCD  | 126  | 19      | A     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 20      | C     | GDCD  | 126  | 20      | C     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 21      | D     | GDCD  | 126  | 21      | C     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 22      | C     | GDCD  | 126  | 22      | D     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 23      | B     | GDCD  | 126  | 23      | C     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 24      | D     | GDCD  | 126  | 24      | A     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 25      | C     | GDCD  | 126  | 25      | B     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 26      | C     | GDCD  | 126  | 26      | D     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 27      | C     | GDCD  | 126  | 27      | A     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 28      | D     | GDCD  | 126  | 28      | D     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 29      | B     | GDCD  | 126  | 29      | B     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 30      | A     | GDCD  | 126  | 30      | A     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 31      | C     | GDCD  | 126  | 31      | C     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 32      | B     | GDCD  | 126  | 32      | D     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 33      | C     | GDCD  | 126  | 33      | A     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 34      | C     | GDCD  | 126  | 34      | C     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 35      | D     | GDCD  | 126  | 35      | C     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 36      | B     | GDCD  | 126  | 36      | A     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 37      | B     | GDCD  | 126  | 37      | B     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 38      | B     | GDCD  | 126  | 38      | D     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 39      | D     | GDCD  | 126  | 39      | D     | GDCD  |
| GDCD  | 125  | 40      | A     | GDCD  | 126  | 40      | B     | GDCD  |

| made | cautron | dapan | mamon | made | cautron | dapan |
|------|---------|-------|-------|------|---------|-------|
| 127  | 1       | D     | GDCD  | 128  | 1       | B     |
| 127  | 2       | A     | GDCD  | 128  | 2       | D     |
| 127  | 3       | A     | GDCD  | 128  | 3       | A     |
| 127  | 4       | A     | GDCD  | 128  | 4       | A     |
| 127  | 5       | B     | GDCD  | 128  | 5       | D     |
| 127  | 6       | D     | GDCD  | 128  | 6       | B     |
| 127  | 7       | D     | GDCD  | 128  | 7       | B     |
| 127  | 8       | A     | GDCD  | 128  | 8       | C     |
| 127  | 9       | C     | GDCD  | 128  | 9       | C     |
| 127  | 10      | A     | GDCD  | 128  | 10      | C     |
| 127  | 11      | C     | GDCD  | 128  | 11      | B     |
| 127  | 12      | B     | GDCD  | 128  | 12      | A     |
| 127  | 13      | B     | GDCD  | 128  | 13      | C     |
| 127  | 14      | A     | GDCD  | 128  | 14      | C     |
| 127  | 15      | C     | GDCD  | 128  | 15      | A     |
| 127  | 16      | D     | GDCD  | 128  | 16      | B     |
| 127  | 17      | B     | GDCD  | 128  | 17      | D     |
| 127  | 18      | D     | GDCD  | 128  | 18      | D     |
| 127  | 19      | C     | GDCD  | 128  | 19      | D     |
| 127  | 20      | D     | GDCD  | 128  | 20      | A     |
| 127  | 21      | C     | GDCD  | 128  | 21      | B     |
| 127  | 22      | C     | GDCD  | 128  | 22      | C     |
| 127  | 23      | B     | GDCD  | 128  | 23      | D     |
| 127  | 24      | D     | GDCD  | 128  | 24      | D     |
| 127  | 25      | D     | GDCD  | 128  | 25      | C     |
| 127  | 26      | C     | GDCD  | 128  | 26      | C     |
| 127  | 27      | D     | GDCD  | 128  | 27      | A     |
| 127  | 28      | C     | GDCD  | 128  | 28      | C     |
| 127  | 29      | A     | GDCD  | 128  | 29      | A     |
| 127  | 30      | C     | GDCD  | 128  | 30      | B     |
| 127  | 31      | B     | GDCD  | 128  | 31      | A     |
| 127  | 32      | C     | GDCD  | 128  | 32      | C     |
| 127  | 33      | B     | GDCD  | 128  | 33      | A     |
| 127  | 34      | B     | GDCD  | 128  | 34      | D     |
| 127  | 35      | A     | GDCD  | 128  | 35      | A     |
| 127  | 36      | A     | GDCD  | 128  | 36      | D     |
| 127  | 37      | D     | GDCD  | 128  | 37      | D     |
| 127  | 38      | B     | GDCD  | 128  | 38      | B     |
| 127  | 39      | B     | GDCD  | 128  | 39      | B     |
| 127  | 40      | A     | GDCD  | 128  | 40      | B     |